

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 05-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Diệu Huế.

Ông Hoàng Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 0x tháng 0x năm 19xx tại huyện T, thành phố Hải Phòng;

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Khu x, xã T, huyện L, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Viết H và bà Phạm Thị N (đã chết); Vợ: Phạm Thị L (đã chết); Con: Có 05 con, con lớn sinh năm 199x, con nhỏ sinh năm 201x. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Bắt trộm trẻ em”.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/02/2023 đến nay. Có mặt.

* *Người bị hại:* Bà Đàm Thị Th, sinh năm 197x. Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

*. *Người làm chứng*: Bà Đàm Thị L, sinh năm 196x. Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31 tháng 12 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh nhận được đơn trình báo của bà Đàm Thị Th về việc ngày 31/12/2022 bị đối tượng tên T, sinh năm 1971 (không rõ địa chỉ) lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 11K1 - 168.xx để ở phòng khách và 13.500.000 đồng để ở ngăn tủ trong buồng ngủ nhà bà Th.

Sau khi nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra và xác định được như sau: Đỗ Văn T sử dụng mạng xã hội zalo nhắn tin làm quen với bà Đàm Thị Th từ năm 2018. Sau đó, Đỗ Văn T và Đàm Thị Th nảy sinh tình cảm với nhau. Đến ngày 29/12/2022, T nhắn tin hẹn đến nhà bà Th thăm gặp và được bà Th đồng ý. Đến sáng ngày 30/12/2022, T đi xe khách đến xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Bà Th ra đón T tại ngã ba Đức Hồng và chở T về nhà bà Th ở. Sau đó, T ở lại phụ giúp việc gia đình và ăn, ngủ tại nhà bà Th. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 31/12/2022, lợi dụng lúc bà Th không ở nhà, T đã nảy sinh ý định trộm xe mô tô và tiền của bà Th. T lấy chìa khóa xe mô tô để trên tủ lạnh rồi cầm vào xe và dắt ra ngoài sân nhà bà Th. Sau đó quay vào phòng ngủ mở tủ lấy trộm 13.500.000 đồng để trong túi giấy rồi cất tiền vào cốp xe, sau đó nổ xe, điều khiển đi về Hải Phòng cất giấu xe tại nhà của T ở khu x, xã T, huyện L, thành phố Hải Phòng. Đến ngày 21/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11K1 - 168.xx tại nhà T.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với tài sản Đỗ Văn T trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 10/02/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô HONDA WAVE RSX F1 màu đỏ đen, biển kiểm soát 11K1 - 168.xx tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 21.857.325đ (Hai mươi một triệu tám trăm năm bảy nghìn ba trăm hai mươi năm đồng).

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cho Đỗ Văn T thực nghiệm điều tra, xác định vị trí hiện trường thực hiện hành vi trộm cắp tiền và chiếc xe mô tô của Đàm Thị Th. Kết quả, bị cáo xác định vị trí phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 15/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ - đen, biển kiểm soát 11K1 - 168.xx và 01 chứng nhận đăng ký xe số 002555 cho bị hại Đàm Thị Th. Ngày 15/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả cho

bị can Đỗ Văn T 5.765.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMATR JOY 3.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, Đỗ Văn T tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại Đàm Thị Th 13.500.000 đồng. Bị hại Đàm Thị Th đã nhận đủ tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 43/CT - VKSTK ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận: Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và khai: Sau khi nhận tin hỏi thăm thì hai người phát sinh tình cảm, sau đó bị cáo lên nhà thăm bị hại. Sáng ngày 31/12/2022 khi Th rời khỏi nhà thì bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, mục đích để tiêu xài cá nhân. Sau khi trộm được xe và tiền thì bị cáo di chuyển về Hải Phòng. Đến ngày 21/02/2023 thì bị bắt giữ. Nay biết hành vi của mình là sai, xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại bà Th khai: Khi bị cáo đề nghị lên nhà thăm gặp thì bà đồng ý, sáng ngày 30/12/2022 bị cáo đến và ăn ngủ ở nhà bà. Sáng ngày 31/12/2022 bị cáo lợi dụng bà có việc ra ngoài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã truy tố. Hiện nay toàn bộ tài sản bị mất trộm bà đã nhận lại đầy đủ không yêu cầu gì thêm. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 21/02/2023. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Do tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm mất tài sản, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 31 tháng 12 năm 2022, tại nhà của bà Đàm Thị Th ở xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Đỗ Văn T đã có hành vi trộm cắp 13.500.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, biển kiểm soát 11K1 - 168.xx có trị giá 21.857.325 đồng của bà Đàm Thị Th. Tổng trị giá tài sản Đỗ Văn T trộm cắp được là 35.357.325đ (ba mươi lăm triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng chẵn).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có ý thức che giấu, lén lút, lợi dụng lúc bị hại vắng nhà để trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trên 2.000.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Vợ bị cáo đã chết, một mình bị cáo phải nuôi 05 con, trong đó con nhỏ nhất mới sinh năm 2012. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng khi lượng hình.

Về nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Bắt trộm trẻ em” và bồi thường 300.000đ. Bằng các biện nghiệp vụ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã điều tra xác minh nhưng Chi cục Thi hành án huyện Tiên Lãng xác nhận sau khi Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng bàn giao toàn bộ hồ sơ thì không có hồ sơ nào có tên Đỗ Văn T. Mặt khác theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự thì đã hết thời hiệu thi hành án khoản bồi thường dân sự nêu trên. Do đó xác định bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo hướng có lợi cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Tuy đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt, không chịu lấy đó làm bài học cho bản thân nên bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, tuy nhiên

căn cứ tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân cần có mức án nghiêm minh đối với bị cáo. Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Qua điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, sau này nếu các bên có yêu cầu sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 21/02/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Tiên Thắng (bằng TB);
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng

